

HƯỚNG DẪN CHẤM (MÃ ĐỀ 111)

I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững các yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng bộ môn Ngữ văn nên Giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm, khuyến khích các bài viết có cảm xúc, có sáng tạo, mang dấu ấn cá nhân.

II. Đáp án và thang điểm

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. ĐỌC HIỂU	1	Ý chí, nghị lực đối mặt, vượt qua nghịch cảnh của bản thân. (Linh hoạt chấm những ý diễn đạt đồng nghĩa, gần nghĩa: Khao khát, niềm tin sống...)	0,5đ
	2	Để tìm lại niềm tin sống, nhân vật <i>tôi</i> đã: - Đến những mái ấm của người khuyết tật. Tôi thấy họ còn khó khăn hơn mình nhiều nhưng vẫn không ngừng vươn lên. - Lấy ba má là động lực, là chỗ dựa để soi rọi lại chính mình.	0,5đ 0,5đ
	3	Tìm ra và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ trong đoạn trích.	1,0đ
		- Biện pháp tu từ: Ẩn dụ. - Biểu hiện: Đôi chân tròn - Tác dụng: + <i>Nghệ thuật:</i> Ngắn gọn, hàm súc, giàu hình ảnh, tăng giá trị biểu cảm. + <i>Nội dung:</i> Nhấn mạnh việc nhân vật <i>tôi</i> chấp nhận sống cùng những khó khăn, bất tiện của bản thân, đồng thời thể hiện được ý chí, quyết tâm vượt qua nghịch cảnh đó.	0,25đ 0,25đ 0,25đ
	4	Gợi ý trả lời: - Biết cách chấp nhận những mất mát, nghịch cảnh, nhìn thấy và vận dụng những giá trị khác bằng ý chí nghị lực của bản thân. - Ý chí, nghị lực, tinh thần lạc quan, niềm tin sẽ giúp mỗi chúng ta mở ra được những cơ hội mới, mở ra cách cửa mới cho cuộc đời.	0,5đ
II. LÀM VĂN	1	Hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ, trình bày suy nghĩ của anh/chị về <i>ý nghĩa của việc vượt qua nghịch cảnh</i> .	2,0đ
		a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn có mở đoạn, triển khai, kết đoạn.	0,25đ
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: <i>ý nghĩa của việc vượt qua nghịch cảnh</i>.	0,25đ
		c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn: 1. Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận. 2. Thân đoạn: a. Giải thích <i>Nghịch cảnh:</i> là hoàn cảnh trở trêu, éo le, những nghịch lí cản trở cuộc	1,0đ

	sống của con người; là những rủi ro con người không mong muốn trong cuộc sống. b. Bàn luận, biểu hiện, ý nghĩa của việc vượt qua nghịch cảnh - Nghịch cảnh là một phần tất yếu của cuộc sống mà ai cũng có thể phải trải qua trong cuộc đời, như: ốm đau, tai nạn, chiến tranh, xung đột... - Trải qua những biến cố ta sẽ hiểu hơn về tình cảm, giá trị, ý chí, nghị lực của bản thân. - Ta nhận thức được tình cảm chân thành từ những người bạn. - Thêm trân trọng những người thân yêu, người luôn động viên, tiếp thêm nghị lực cho ta. - Đối diện với những nghịch cảnh, con người sẽ nhận ra những giá trị đích thực của cuộc sống, biết trân trọng hơn những thứ ta đang có. c. Mở rộng, phản đề - Phê phán những người đầu hàng, buông xuôi trước nghịch cảnh, thiếu tinh táo, sáng suốt khi gặp cảnh éo le, ngang trái, dễ thất bại trong công việc, thậm chí bị kẻ thù lợi dụng. d. Bài học, nhận thức - Con người cần kiên cường trước những nghịch cảnh - Không ngừng rèn luyện, trau dồi trí tuệ sáng suốt, bản lĩnh kiên cường.	
	d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ sâu sắc, có dẫn chứng về vấn đề nghị luận.	0,25đ
	e. Chính tả, dùng từ đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,25đ
2	Cảm nhận của anh/chị về tâm trạng của nhân vật Chí Phèo (Chí Phèo, Nam Cao) qua đoạn trích sau:	5,0đ
	a. Đảm bảo cấu trúc bài: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.	0,25đ
	b. Xác định đúng vấn đề: tâm trạng của nhân vật Chí Phèo (Chí Phèo, Nam Cao) qua đoạn trích	0,25đ
	c. Triển khai vấn đề trong bài viết thành các luận điểm; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau: 1. Mở bài - Giới thiệu những nét tiêu biểu nhất về tác giả Nam Cao:. - Giới thiệu truyện ngắn <i>Chí Phèo</i>. - Giới thiệu nét đặc sắc của đoạn trích (vấn đề cần nghị luận - trích dẫn) Thân bài a. Cảm nhận chung: - Tóm tắt nội dung đoạn trước và giới thiệu về nhân vật Thị Nở. - Cuộc gặp gỡ định mệnh này đã đem đến những biến chuyển tâm lí rõ nét trong Chí Phèo, đó là sự thức tỉnh. b. Phân tích quá trình thức tỉnh của Chí Phèo từ khi gặp thị Nở (trong đoạn trích) - Tỉnh rượu: Khi thức dậy, hắn thấy miệng đắng, lòng mơ hồ buồn, lắng nghe được những âm thanh của cuộc sống bình dị (tiếng người đi chợ, tiếng anh thuyền chài, tiếng chim hót...)	4,0đ 0,5đ 0,5đ 1,0đ

		- Tình ngộ: Khi tỉnh táo, Chí đã nhận thức, nhìn nhận cuộc đời mình trong quá khứ, hiện tại và tương lai. + Trong quá khứ: Chí nhớ một thời hắn từng ao ước “có một gia đình nho nhỏ, chồng cày thuê cuốc mướn, vợ dệt vải...” => mơ ước bình dị. + Hiện tại: Hắn thấy già mà vẫn cô độc, ngoài 40 tuổi đầu... hắn đã tới cái dốc bên kia của đời, “cơ thể đã hư hỏng nhiều”. + Tương lai: Chí lo sợ khi nghĩ về tương lai với những điều hắn sẽ đối mặt “tuổi già, đói rét, ốm đau và cô độc”, hắn hơn bao giờ hết, thấy sợ “cô độc” => một nỗi sợ mơ hồ, rất “người” ở Chí kể từ khi gặp Thị Nở. * Từ khi ra tù, sống triền miên trong những cơn say, bán linh hồn cho quỷ, có thể nói, sau khi gặp thị Nở, đây là lần đầu tiên Chí đủ tỉnh táo, ý thức ban đầu đã được hồi sinh. c. Sơ kết chung: - Đặc sắc trong miêu tả diễn biến tâm trạng vô cùng phức tạp của Chí Phèo sau khi gặp thị Nở, nhà văn diễn tả chân thực, chính xác, tài tình đến cảm động. - Từ hình tượng nhân vật Chí Phèo, giá trị nhân đạo của đoạn trích được bộc lộ sâu sắc mới mẻ. 3. Kết bài - Khẳng định lại vấn đề nghị luận - Khẳng định tài năng của tác giả trong việc xây dựng nhân vật và miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật.	1,0đ
		- Đặc sắc trong miêu tả diễn biến tâm trạng vô cùng phức tạp của Chí Phèo sau khi gặp thị Nở, nhà văn diễn tả chân thực, chính xác, tài tình đến cảm động. - Từ hình tượng nhân vật Chí Phèo, giá trị nhân đạo của đoạn trích được bộc lộ sâu sắc mới mẻ. 3. Kết bài - Khẳng định lại vấn đề nghị luận - Khẳng định tài năng của tác giả trong việc xây dựng nhân vật và miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật.	0,5đ
		d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0,25đ
		e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25đ
TỔNG ĐIỂM			10,0đ

MÃ ĐỀ 112

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. ĐỌC HIỂU	1	Ý chí, nghị lực đối mặt, vượt qua những biến cố, những thăng trầm của bản thân. (Linh hoạt chắm với những ý của hs diễn đạt đồng nghĩa, gần nghĩa).	0,5đ
	2	Để điều tiêu cực qua đi, nhân vật tôi đã: - Nhớ đến tình thương mọi người, gia đình dành cho tôi. - Nghĩ đến những lý do mình không được phép ngã gục.	0,5đ
	3	Tìm ra và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ trong đoạn trích.	1,0đ
		(HS làm được một trong 3 biện pháp tu từ dưới đây, cho trọn điểm).	0,25đ
		1. Biện pháp tu từ: Ẩn dụ	0,25đ

		- Biểu hiện: <i>mặt trời rực rỡ</i> - Tác dụng: + <i>Nghệ thuật:</i> Ngắn gọn, hàm súc, giàu hình ảnh, tăng giá trị biểu cảm. + <i>Nội dung:</i> Thể hiện cái nhìn đầy hi vọng, lạc quan, niềm tin vào những thành quả tươi đẹp trong tương lai, sau khi bản thân đã thực sự nỗ lực, cố gắng bước qua điều tiêu cực về những biến cố của đời mình. 2. Biện pháp tu từ: <i>Liệt kê (nỗ lực, cố gắng)</i> 3. Phép điệp: <i>phải nỗ lực nhiều hơn nữa, phải cố gắng hết mình.</i> - Tác dụng: + <i>Nghệ thuật:</i> Tạo âm hưởng, nhịp điệu cho câu văn. + <i>Nội dung:</i> Nhấn mạnh, khẳng định cái nhìn đầy hi vọng, lạc quan, niềm tin vào những thành quả tươi đẹp trong tương lai, sau khi bản thân đã thực sự nỗ lực, cố gắng bước qua điều tiêu cực về những biến cố của đời mình.	0,25đ
	4	Gợi ý trả lời: - Khi gặp những chuyện éo le, những lúc yếu lòng, sự động viên khích lệ của gia đình, bạn bè, người xung quanh là một động lực. - Tuy nhiên, tác giả khẳng định, chính bản thân mỗi người cần phải có ý chí, nghị lực, bản lĩnh, tự mình vượt qua tất cả..	0,25đ 0,25đ
II. LÀM VĂN	1	Hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ, trình bày suy nghĩ của anh/chị về <i>ý nghĩa của tinh thần lạc quan</i> .	2,0đ
		a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn có mở đoạn, triển khai, kết đoạn.	0,25đ
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: <i>ý nghĩa của tinh thần lạc quan</i>.	0,25đ
		c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn: 1. Mở đoạn Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: <i>ý nghĩa của tinh thần lạc quan</i> trong cuộc sống. 2. Thân đoạn a. Giải thích Lạc quan: là việc con người luôn suy nghĩ tích cực, cảm nhận được niềm vui, những điều ý nghĩa của cuộc sống, luôn yêu đời và thấy cuộc đời đáng sống. b. Bàn luận, biểu hiện, ý nghĩa của <i>ý nghĩa của tinh thần lạc quan</i>. - Biểu hiện của người sống lạc quan: + Có kế hoạch, mục tiêu, lí tưởng sống cho bản thân. + Biết hài lòng về những gì bản thân mình đang có, cố gắng, nỗ lực vươn lên để bản thân ngày càng tốt đẹp hơn. + Trước mỗi khó khăn thử thách, người lạc quan luôn giữ vững được tinh thần, tìm cách vượt qua một cách tốt nhất. - Ý nghĩa của tinh thần lạc quan: + Lạc quan giúp con người sống vui vẻ hơn, tận hưởng được nhiều vẻ đẹp hơn của cuộc sống, giúp cho cuộc sống muôn màu sắc hơn. + Người lạc quan luôn truyền được năng lượng tích cực cho người khác.	1,0đ

	+ Tinh thần lạc quan vô cùng quan trọng, cùng với ý chí, lạc quan sẽ giúp con người đến gần với thành công hơn. c. Mở rộng, phản đề - Trong cuộc sống, có nhiều người bi quan, khi đứng trước khó khăn thử thách không dám đương đầu hoặc luôn chán nản mà gục ngã. - Lại có nhiều người vì quá lạc quan mà trở nên vô tâm;... d. Bài học, nhận thức - Lạc quan rất quan trọng đối với cuộc sống con người, mỗi người nên rèn luyện cho bản thân sự lạc quan để sẵn sàng đối mặt với những thử thách của cuộc sống. - Liên hệ.	
	d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ sâu sắc, có dẫn chứng về vấn đề nghị luận.	0,25đ
	e. Chính tả, dùng từ đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,25đ

ĐÁP ÁN 113 – HS HÒA NHẬP

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	5.0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	1.0
	2	Tác giả cho rằng: “Sách còn giúp người đọc phát hiện ra chính mình”, vì: Sách giúp con người tự nhận thức về mình: , <i>hiểu rõ mình là ai giữa vũ trụ bao la này, hiểu mỗi người có mối quan hệ như thế nào với người khác, với tất cả mọi người trong cộng đồng dân tộc và cộng đồng nhân loại này. Sách giúp cho người đọc hiểu được đâu là hạnh phúc, đâu là nỗi khổ của con người và phải làm gì để sống cho đúng và đi tới một cuộc đời thật sự. Sách mở rộng những chân trời ước mơ và khát vọng.</i>	1.5
	3	- Bày tỏ quan điểm của bản thân: đồng tình/ không đồng tình - Lý giải hợp lí, thuyết phục. + Đồng tình: vì Sách chứa đựng tri thức loài người, được chọn lọc, tích lũy từ ngàn xưa, là công cụ lưu truyền văn hoá nhân loại. Sách mở rộng hiểu biết về thế giới tự nhiên và vũ trụ. Sách mở rộng hiểu biết về loài người, các dân tộc xa lạ: đời sống vật chất, tinh thần, văn hoá, tình cảm, suy nghĩ của họ. Sách giúp ta rèn luyện nhân cách, nuôi dưỡng khát vọng, ước mơ...Sách đưa người đọc vào thế giới phong phú, vô tận của thiên nhiên và xã hội. + Không đồng tình...tình. ...	1.0
	4	Bài học: - Sách mở rộng những chân trời ước mơ và khát vọng. - Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống. - Mỗi chúng ta hãy đọc sách, cố gắng đọc sách càng nhiều càng tốt.	1.5

II		LÀM VĂN	5.0
	1	Viết đoạn văn về ý nghĩa của việc đọc sách.	5.0
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Hs có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0. 5
		Xác định đúng vấn đề nghị luận: ý nghĩa của việc đọc sách.	1.0
		<i>b. Triển khai vấn đề nghị luận</i> HS có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sự cần thiết phải có mục tiêu trong cuộc đời. Có thể theo hướng: Sách giúp ta có thêm tri thức, mở rộng hiểu biết, thu thập thông tin một cách nhanh nhất. Sách bồi dưỡng tinh thần, tình cảm cho chúng ta, để chúng ta trở thành người tốt. Sách là người bạn đồng viên, chia sẻ làm vơi đi nỗi buồn. Tác hại khi không đọc sách: Hạn hẹp về tầm hiểu biết, tâm hồn cằn cỗi.	3.0
		<i>c. Chính tả, ngữ pháp:</i>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0. 5

----- **Hết** -----

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Nghị lực “đôi chân tròn”

[...] Tôi từng đứng trên giảng đường, nói cho sinh viên nghe về những vấn đề tâm lý. Nhưng khi gặp bi kịch đời mình, tôi hoàn toàn gục ngã. Tôi đấu tranh với bản thân hằng ngày, hằng giờ. Đến rồi sau cùng, tôi lại thấy ba má, hai ông bà tóc bạc nhưng vẫn chưa một lần bỏ cuộc và bỏ rơi tôi. Khát khao trong tôi trở dậy từ đó. Tôi buộc phải sống tiếp, vì ba má và vì chính bản thân [...].

Anh bắt đầu chấp nhận sống cùng "đôi chân tròn", chiếc xe lăn. [...] An tâm sự: "Tôi thấy không có đôi chân, mình chỉ bất tiện chứ không bất hạnh. Những ngày đi tìm lại niềm tin sống, tôi có đến những mái ấm của người khuyết tật. Tôi thấy họ còn khó khăn hơn mình nhiều nhưng vẫn không ngừng vươn lên. Bên cạnh đó, ba má là động lực lớn nhất, khiến tôi soi rọi lại chính mình, tôi mà buông xuôi là ích kỉ lắm. Ba má là chỗ dựa cho tôi lúc tôi bị quan nhất, lạc lõng nhất".

[...] Sau tất cả, An nhận ra mình vẫn còn khao khát sống. "Không còn đôi chân nhưng mình vẫn có đôi tay, trái tim lẫn khối óc. Và bằng cách này hay cách khác, bạn sẽ tự mở được những cánh cổng mới đằng sau mỗi bi kịch ", Đặng Hoàng An nói.

(Theo kênh14.vn)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định nội dung chính của văn bản trên.

Câu 2 (1,0 điểm). Theo văn bản, nhân vật tôi đã làm những gì để tìm lại niềm tin sống?

Câu 3 (1,0 điểm). Tìm và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ trong đoạn:

Anh bắt đầu chấp nhận sống cùng "đôi chân tròn", chiếc xe lăn. [...] An tâm sự: "Tôi thấy không có đôi chân, mình chỉ bất tiện chứ không bất hạnh".

Câu 4 (0,5 điểm). Anh/chị hãy rút ra thông điệp được tác giả gửi gắm qua câu:

“Không còn đôi chân nhưng mình vẫn có đôi tay, trái tim lẫn khối óc. Và bằng cách này hay cách khác, bạn sẽ tự mở được những cánh cổng mới đằng sau mỗi bi kịch.”

PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm).

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ, trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của việc vượt qua nghịch cảnh.

Câu 2 (5,0 điểm).

Cảm nhận của anh/chị về tâm trạng của nhân vật Chí Phèo (Trích *Chí Phèo*, Nam Cao) qua đoạn trích sau:

[...] Nhưng bây giờ thì hắn tỉnh. Hắn băng khuâng như tỉnh dậy sau một cơn say rất dài. Cũng như những người say tỉnh dậy, hắn thấy miệng đắng, lòng mơ hồ buồn. Người thì bủn rủn, chân tay không buồn nhấc, hay là đói rượu ? Nghĩ đến rượu, hắn hơi rùng mình. Ruột gan lại nôn nao lên một tý. Hắn sợ rượu cũng như người ốm thường sợ cơm. Tiếng chim hót ngoài kia vui vẻ quá! Có tiếng cười nói của những người đi chợ. Anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá. Những tiếng quen thuộc ấy hôm nào chả có. Nhưng hôm nay hắn mới nghe thấy... Chao ôi là buồn! [...].

Chí Phèo đoán chắc rằng một người đàn bà hỏi một người đàn bà khác đi bán vải ở Nam Định về. Hắn nao nao buồn, là vì mẩu chuyện ấy nhắc cho hắn một cái gì rất xa xôi. Hình như có một thời hắn đã ao ước có một gia đình nho nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải. Chúng bỏ lại một con lợn nuôi để làm vốn liếng. Khá giả thì mua dăm ba sào ruộng làm.

Tỉnh dậy hắn thấy già mà còn cô độc. Buồn thay cho đời! Có lý nào như thế được ? Hắn đã già rồi hay sao ? Ngoài bốn mươi tuổi đầu... Dẫu sao, đó không phải tuổi mà người ta mới bắt đầu sửa soạn. Hắn đã tới cái dốc bên kia của đời. Ở những người như hắn, chịu đựng biết bao nhiêu là chất độc, đầy đọa cực nhọc mà chưa bao giờ ốm, một trận ốm có thể gọi là dấu hiệu báo rằng cơ thể đã hư hỏng nhiều; nó là một cơn mưa gió cuối thu cho biết trời gió rét, nay mùa đông đã đến. Chí Phèo hình như đã trông trước thấy tuổi già của hắn, đói rét ốm đau, và cô độc, cái này còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau. [...].

(Trích *Chí Phèo*, Nam Cao, Ngữ văn 11, tập một, 2014, tr.149, 150)

----HẾT----



Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:; Số báo danh:

Mã đề: 112

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Bước qua thăng trầm

[...] Lúc mệt mỏi và sắp gục ngã, thầy giáo An luôn “đánh vật”, đấu tranh với chính bản thân mình, tìm cho mình động lực vượt qua [...]. Ai cũng có những lúc yếu lòng, cần vỗ về, nhưng tất cả chỉ là phụ, chính mình phải tự vực dậy.

Một người trải qua gần chục cuộc phẫu thuật. Nếu như thuốc tê giúp ta quên đi cảm giác đau thì có một liều thuốc mạnh hơn, đó chính là sự lạc quan. Can đảm không phải là không sợ hãi, mà là bước qua nỗi sợ hãi. Khi không còn cách nào khác thì phải đối diện với cuộc đời, nhìn thẳng vào nỗi đau, đối diện và bước tiếp.

Khi có suy nghĩ thoáng qua muốn bỏ cuộc, thì tôi nhớ đến tình thương mọi người, gia đình dành cho tôi, rồi nghĩ đến những lý do mình không được phép ngã gục. Trong thoáng chốc điều tiêu cực qua đi. Những lúc vượt qua được một đót tiêu cực, tôi dặn bản thân phải nỗ lực nhiều hơn nữa, phải cố gắng hết mình, đến cùng để nhìn thấy mặt trời rực rỡ ngày mới.

(Theo *giacngo.vn*)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định nội dung chính của văn bản trên.

Câu 2 (1,0 điểm). Theo văn bản, nhân vật *tôi* đã làm những gì để điều tiêu cực qua đi ?

Câu 3 (1,0 điểm). Tìm và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ trong đoạn:

“Những lúc vượt qua được một đót tiêu cực, tôi dặn bản thân phải nỗ lực nhiều hơn nữa, phải cố gắng hết mình, đến cùng để nhìn thấy mặt trời rực rỡ ngày mới.”

Câu 4 (0,5 điểm). Anh/chị hãy rút ra thông điệp được tác giả gửi gắm qua câu: *“Ai cũng có những lúc yếu lòng, cần vỗ về, nhưng tất cả chỉ là phụ, chính mình phải tự vực dậy.”*

PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm).

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ, trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của tinh thần lạc quan.

Câu 2 (5,0 điểm).

Cảm nhận của anh/chị về tâm trạng của nhân vật Chí Phèo (Trích *Chí Phèo*, Nam Cao) qua đoạn trích sau:

[...] Nhưng bây giờ thì hắn tỉnh. Hắn băng khuâng như tỉnh dậy sau một cơn say rất dài. Cũng như những người say tỉnh dậy, hắn thấy miệng đắng, lòng mơ hồ buồn. Người thì bủn rủn, chân tay không buồn nhấc, hay là đói rượu ? Nghĩ đến rượu, hắn hơi rùng mình. Ruột gan lại nôn nao lên một tý. Hắn sợ rượu cũng như người ốm thường sợ cơm. Tiếng chim hót ngoài kia vui vẻ quá! Có tiếng cười nói của những người đi chợ. Anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá. Những tiếng quen thuộc ấy hôm nào chả có. Nhưng hôm nay hắn mới nghe thấy... Chao ôi là buồn! [...].

Chí Phèo đoán chắc rằng một người đàn bà hỏi một người đàn bà khác đi bán vải ở Nam Định về. Hắn nao nao buồn, là vì mẩu chuyện ấy nhắc cho hắn một cái gì rất xa xôi. Hình như có một thời hắn đã ao ước có một gia đình nho nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải. Chúng bỏ lại một con lợn nuôi để làm vốn liếng. Khá giả thì mua dăm ba sào ruộng làm.

Tỉnh dậy hắn thấy già mà còn cô độc. Buồn thay cho đời! Có lý nào như thế được ? Hắn đã già rồi hay sao ? Ngoài bốn mươi tuổi đầu... Dẫu sao, đó không phải tuổi mà người ta mới bắt đầu sửa soạn. Hắn đã tới cái dốc bên kia của đời. Ở những người như hắn, chịu đựng biết bao nhiêu là chất độc, đầy đọa cực nhọc mà chưa bao giờ ốm, một trận ốm có thể gọi là dấu hiệu báo rằng cơ thể đã hư hỏng nhiều; nó là một cơn mưa gió cuối thu cho biết trời gió rét, nay mùa đông đã đến. Chí Phèo hình như đã trông trước thấy tuổi già của hắn, đói rét ốm đau, và cô độc, cái này còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau. [...].

(Trích *Chí Phèo*, Nam Cao, Ngữ văn 11, tập một, 2014, tr.149, 150)

---HẾT---



Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:; Số báo danh:

MÃ ĐỀ HS HÒA NHẬP - 113

PHẦN 1. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Sách đưa đến cho người đọc những hiểu biết mới mẻ về thế giới xung quanh, về vũ trụ bao la, về những đất nước và những dân tộc xa xôi. Những quyển sách khoa học có thể giúp người đọc khám phá ra vũ trụ vô tận với những qui luật của nó, hiểu được trái đất tròn trên mình nó có bao nhiêu đất nước khác nhau với những thiên nhiên khác nhau. Những quyển sách xã hội lại giúp ta hiểu biết về đời sống con người trên các phần đất khác nhau đó với những đặc điểm về kinh tế, lịch sử, văn hóa, những truyền thống, những khát vọng.

(...) Sách còn giúp người đọc phát hiện ra chính mình, hiểu rõ mình là ai giữa vũ trụ bao la này, hiểu mỗi người có mối quan hệ như thế nào với người khác, với tất cả mọi người trong cộng đồng dân tộc và cộng đồng nhân loại này. Sách giúp cho người đọc hiểu được đâu là hạnh phúc, đâu là nỗi khổ của con người và phải làm gì để sống cho đúng và đi tới một cuộc đời thật sự. Sách mở rộng những chân trời ước mơ và khát vọng”.

(Trích bài viết của Trần Thanh Đạm. Sách giáo viên Ngữ văn 10 tập 2, trang 134)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (1,0 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích.

Câu 2 (1,5 điểm). Theo tác giả, vì sao “Sách còn giúp người đọc phát hiện ra chính mình”?

Câu 3 (1,0 điểm). Anh/Chị có đồng tình với quan điểm của tác giả “Sách mở rộng những chân trời ước mơ và khát vọng”? Vì sao?

Câu 4 (1,5 điểm). Anh/Chị rút ra được bài học gì từ văn bản trên?

PHẦN 2. LÀM VĂN (5,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của việc đọc sách.

---HẾT---

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.